TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 263/2019/DS-PT
Ngày: 19-11-2019
V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng, sức khỏe.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Văn Minh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Ngọc Mai

Ông Nguyễn Văn Tài

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cảnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Xông – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 38/2019/TLPT-DS ngày 16 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng, sức khỏe.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 40/2018/DS-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 289/2019/QĐPT-DS ngày 30/10/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1978; địa chỉ: 259, ấp Long Đ, xã Long H, huyện Dầu T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 38/11 khu phố 9, đường ĐX 109, phường Tân A, thành phố Thủ Dầu M, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền lập ngày 28/3/2018), có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Phước L – Văn phòng luật sư Năm Nam thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai; có mặt.

Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 2B, xã Hòa T, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phạm Văn A, sinh ngày 10/01/1977; địa chỉ: Thôn Phú N, xã Hòa Mỹ Đ, huyện Tây H, tỉnh Phú Yên, có mặt.

2. Ông Phạm Văn L, sinh năm 1949; địa chỉ: Số 259, ấp Long Đ, xã Long H, huyện Dầu T, tỉnh Bình Dương, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Bà Phùng Thị Kh, sinh năm 1950; địa chỉ: Số 259, ấp Long Đ, xã Long H, huyện Dầu T, tỉnh Bình Dương, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo bản án sơ thẩm, bên nguyên đơn trình bày: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/9/2017, ông Phạm Văn A điều khiển xe ô tô khách biển số 47B-015.50 lưu thông trên đường quốc lộ 13 theo hướng từ ngã tư Sở Sao về thị xã Bến C và đã gây tai nạn gây cho ông Phạm Văn H (chồng của bà Th), hậu quả ông H tử vong tại hiện trường. Vụ việc được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến C giải quyết và đã xác định được chủ xe là ông Trần Văn T (bị đơn). Ngày 16/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến C đã lập biên bản ghi nhận việc thỏa thuận bồi thường dân sự nhưng không thành.

Ngày 22/3/2018, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Bến C tiến hành lập biên bản giao cho bà Th Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 02/QĐ ngày 20/11/2017; Thông báo về việc không khởi tố số 02/TB-DTTH ngày 20/11/2017 và Biên bản giải quyết về dân sự ngày 16/11/2017.

Bà Th cho rằng ông T là chủ xe ô tô nêu trên gây ra tai nạn thì phải có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại kể cả trong trường hợp không có lỗi theo quy định tại Điều 601 và 584 của Bộ luật Dân sự 2015. Cụ thể bà Th yêu cầu ông T bồi thường tổng các khoản với số tiền là 848.700.000 đồng, trong đó bao gồm: Tiền chi phí cho việc mai táng là 158.700.000 đồng; tiền cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Thanh Th1 là 108.000.000 đồng, cháu Phạm Hoàng H1 (cháu Th1 và H1 là con ruột của ông H) số tiền 252.000.000 đồng; tiền cấp dưỡng nuôi ông Phạm Văn L 100.000.000 đồng, bà Phùng Thị Kh (ông L và bà Kh là cha mẹ ruột của ông H) số tiền 100.000.000 đồng; bồi thường tổn thất về tinh thần là 130.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông T đã bồi thường số tiền 60.000.000 đồng cho bà Th, nên ngày 17/7/2018, ông Nguyễn Hữu Ph nộp đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường số tiền còn lại là 788.700.000 đồng.

- Bị đơn ông Trần Văn T trình bày: Ông T là chủ sở hữu xe ô tô biển số 47B-015.50. Ông Phạm Văn A là người lái xe thuê cho ông T. Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/9/2017 ông Phạm Văn H trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 61N-4360 lưu thông trên Quốc lộ 13, theo hướng từ ngã tư Sở Sao về thị xã Bến C thì xảy ra tai nạn với xe ô tô biển số 47B-015.50 do ông Phạm Văn A đang điều khiển. Theo thông tin ông được biết thì khi tham gia giao thông ông Phạm Văn H có sử dụng rượu bia nồng độ cồn là 142,17mg/100ml; lưu thông không đúng làn đường nên dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả ông H chết tại hiện trường. Khi tai nạn xảy ra Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Bến C kết hợp với Cảnh sát Giao thông, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến C tiến hành khám nghiệm hiện trường, phương tiện giao thông, tử thi và đã có kết luận điều tra số 02/BC-ĐTTH ngày 20/11/2017 với nội dung nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do lỗi ông H điều khiển xe mô tô có sử dụng rượu bia và lưu thông không đúng làn đường quy định. Sau khi tai nạn xảy ra, ông T đã đến chia buồn cùng gia đình của bà Th và có yêu cầu được hỗ trợ gia đình số tiền là 60.000.000 đồng. Tuy nhiên, gia đình bà Th không đồng ý với số tiền nêu trên. Mặt khác, khi xảy ra tại nạn Công an thị xã Bến C đã tạm giữ phương tiện giao thông của ông T gây thiệt hại lớn cho nhà xe. Tuy nhiên, ông T không yêu cầu gia đình nạn nhân phải bồi thường số tiền này.

Ông T không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông T chỉ đồng ý hỗ trợ số tiền 60.000.000 đồng, số tiền này ông T đã nộp tại Công an thị xã Bến C giữ để giao lại cho gia đình bà Th. Do khó khăn về mặt kinh tế và phương tiện đi lại, nên ông T yêu cầu được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn L và bà Phùng Thị Kh trình bày: Ông L và bà Kh là cha mẹ ruột của ông Phạm Văn H. Khi ông H còn sống thì mỗi tháng ông H trợ cấp cho ông L và bà Kh số tiền 2.000.000 đồng. Nay, ông L và bà Kh đồng ý để bà Nguyễn Thị Thu Th quyết định tất cả các vấn đề về bồi thường thiệt hại đối với bị đơn Trần Văn T. Ông L, bà Kh không có khiếu nại về sau. Do tuổi cao sức yếu, đi lại khó khăn, nên ông L, bà Kh yêu cầu Tòa án cho ông và bà được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Văn A trình bày: Khoảng tối ngày 19/9/2017 ông điều khiển xe mô tô biển số 47B-015.05 đi từ Bến xe Miền Đông ra quốc lộ 13 theo hướng về Bình Phước để lên Đắk Lắk, khi tới khu vực ngã tư Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, thuộc khu phố 4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương thì dừng xe chờ đèn đỏ, khi đèn xanh thì ông cho xe tiếp tục chạy được hoảng từ 30m đến 40m thì nghe tiếng "bụp" ở phía sau xe, nên ông cho xe dừng lại thì thấy có 01 xe mô tô nằm ngả trên đường, còn người điều khiển xe mô tô đã chết tư thế nằm úp. Ông cho rằng ông không có lỗi gây ra cái chết cho ông H, vì ông điều khiển xe đúng làn đường và tốc độ quy định, nên không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Căn cứ vào khoản 18 Điều 3 của Luật Giao thông đường bộ và Điều 601 của Bộ luật Dân sự thì chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải có nghĩa vụ bồi thường

toàn bộ thiệt hại ngay cả khi không có lỗi. Căn cứ vào Điều 584, 591 của Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 27/2016/QH14 ngày 11/11/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông T và ông A phải liên đới tiếp tục bồi thường số tiền 788.700.000 đồng theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Bản án số 40/DS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Bến C, tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu Th đối với bị đơn ông Trần Văn T về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng, sức khỏe.

2. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trần Văn T về việc hỗ trợ số tiền 60.000.000 đồng cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu Th (hai bên đã giao nhận xong).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22 tháng 11 năm 2018, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu Th có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Văn A xác định khi chạy xe qua đèn đỏ thì không thấy xe phía trước mà chỉ cảm giác cán phải vật gì nên dừng xe lại, nhưng theo phản ứng tự nhiên của lái xe thì phải tấp vào lề để dừng lại, không ai dừng giữa đường như vậy. Xe ô tô do ông Phạm Văn A điều khiển dài 13,7m, trong quá trình điều tra, chúng tôi cũng phân tích hình ảnh thấy rằng khi ông Phạm Văn A chạy vượt lên thì điểm va chạm đầu tiên là từ đèn xi nhan, phát hiện ra có va chạm ông Phạm Văn A mới lấn sang làn xe con, nên bánh xe sau đè lên ông H. Việc ông Phạm Văn A nói không phát hiện ra phương tiện cùng chiều phía trước là không phù hợp với hồ sơ.

Căn cứ để nguyên đơn yêu cầu bồi thường dân sự là theo quy định tại khoản 3 Điều 601 Bộ luật dân sự thì: "*3. Chủ sở hữu, người chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại cả khi không có lỗi, trừ trường hợp sau đây:*

a) Thiệt hại xảy ra hoàn toàn do lỗi cố ý của người bị thiệt hại;

b) Thiệt hại xảy ra trong trường hợp bất khả kháng hoặc tình thế cấp thiết, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".

Do đó, trong trường hợp này ông Phạm Văn A là người làm công cho ông T, nên ông T phải có trách nhiệm bồi thường. Đến thời điểm này cơ quan điều tra cũng không có bất kỳ văn bản nào xác định vụ tai nạn giao thông là do lỗi cố ý của ông H hay do sự kiện bất khả kháng (những gì không thể thấy được,

không thể né tránh được). Như vậy, trách nhiệm bồi thường thuộc về ông Trần Văn T – Chủ phương tiện.

Qua phần hỏi tài xế là người liên quan trong vụ án này thì có một số tình tiết không phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ trước đây do Cơ quan Công an, Viện Kiểm sát giải quyết. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử, Viện Kiểm sát có kiến nghị xem xét lại vụ việc, theo hướng ông Phạm Văn A phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu quan điểm: Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng tại Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa phúc thẩm.

Về nội dung: Tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Bến C và Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến C đã xem xét, giải quyết vụ tai nạn giao thông đã xác định tài xế điều khiển xe không có lỗi gây tai nạn. Vì vậy, không có căn cứ buộc chủ xe ô tô hoặc tài xế bồi thường thiệt hại. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp. Nguyên đơn kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ gì mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ có tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Luật sư, Kiểm sát viên, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm không vi phạm thủ tục tố tụng; việc xét xử sơ thẩm vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với lý do các đương sự này có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Nguyên đơn bà Th yêu cầu ông T là chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ (xe ô tô khách biển số 47B-015.50) gây ra cái chết cho ông H (là chồng bà Th) phải bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng với tổng số tiền 848.700.000 đồng, gồm các khoản chi phí cho việc mai táng; tiền cấp dưỡng nuôi các cháu Phạm Thanh Th1 và cháu Phạm Hoàng H1 (con của ông H); tiền cấp dưỡng cho ông Phạm Văn L, bà Phùng Thị Kh (cha mẹ của ông H) và khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần. Bị đơn đã bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền còn lại là 788.700.000 đồng.

[3] Bị đơn không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chỉ đồng ý hỗ trợ số tiền 60.000.000 đồng đã giao tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương.

[4] Theo quy định của pháp luật thì căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, cụ thể trong trường hợp này là bồi thường thiệt hại về tính mạng phải có đầy đủ các yếu tố sau đây:

Phải có thiệt hại xảy ra.

Phải có hành vi trái pháp luật.

Phải có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật. Thiệt hại xảy ra phải là kết quả tất yếu của hành vi trái pháp luật và ngược lại hành vi trái pháp luật là nguyên nhân gây ra thiệt hại.

Phải có lỗi cố ý hoặc vô ý của người gây thiệt hại.

[5] Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông (BL 63), Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông (BL 86), Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông (BL 87, 88); lời khai của người điều khiển phương tiện tham gia giao thông và người phụ xe (BL 74, 76,77,78,79,81) do Công an thị xã Bến C cung cấp cho Tòa án nhân dân thị xã Bến C thể hiện xe ô tô biển số 47B-015.05 do tài xế Phạm Văn A, sinh năm 1977 điều khiển đi đúng làn đường dành cho xe khách, đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tham gia giao thông đường bộ. Người bị thiệt hại về tính mạng là ông Phạm Văn H điều khiển xe mô tô biển số 61N8-4360 va chạm tại vị trí hông bên phải xe ô tô trên làn đường dành cho xe ô tô khách. Tại Thông báo số 02/TB-DTTH ngày 20/11/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến C về việc không khởi tố vụ án vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ thể hiện: "Xét thấy nguyên nhân và lỗi gây tai nạn giao thông xảy ra là do: Phạm Văn H có sử dụng rượu bia (nồng độ cồn 142,17 Mg/100Ml máu) điều khiển xe mô tô biển số 61N8-4360 tham gia giao thông, lưu thông trên làn đường xe mô tô đột ngột chuyển sang làn đường xe ô tô khách gây tai nạn giao thông" (BL 96). Thông báo số 155/KSĐT ngày 21/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến C về việc kiểm sát quyết định không khởi tố vụ án hình sự cũng thống nhất nguyên nhân và lỗi gây ra tai nạn giao thông như thông báo của Công an thị xã Bến C và kết luận việc không khởi tố vụ án của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến C là có căn cứ, đúng pháp luật (BL 97).

[6] Ngày 18 tháng 3 năm 2019, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã quyết định tạm ngừng phiên tòa để nguyên đơn tiếp tục khiếu nại đến cơ quan có thẩm quyền về việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến C không khởi tố vụ án hình sự. Tại Thông báo số 706/TB-VKS-P2 ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương thông báo kết quả kiểm tra giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật gửi cho bà Nguyễn Thị Thu Th (đương sự cung cấp cho Tòa án ngày 30 tháng 10 năm 2019) cũng đã kết luận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến C quyết định không khởi tố vụ án hình sự và kết quả giải quyết khiếu nại của Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến C là đúng quy định của pháp luật.

[7] Đã có đủ căn cứ khẳng định nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông ngày 19/9/2017 làm ông H chết là do ông H có sử dụng rượu bia, nồng độ cồn trong máu vượt quá mức cho phép là vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; điều khiển xe mô tô trên làn đường dành cho xe ô tô khách gây

tai nạn giao thông, vi phạm Điều 13 Luật Giao thông đường bộ và thuộc trường hợp bất khả kháng của tài xế Phạm Văn A. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không thỏa mãn các điều kiện là căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn là chủ sở hữu xe ô tô biển số 47B-015.05 bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng là có căn cứ, đúng quy định tại Điều 584 của Bộ luật Dân sự và Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

[8] Đối với số tiền 60.000.000 đồng bị đơn đã tự nguyện hỗ trợ cho nguyên đơn có ý nghĩa bù đắp một phần thiệt hại. Tòa án cấp sơ thẩm ghi nhận là phù hợp.

[9] Quyền lợi, nghĩa vụ của ông Phạm Văn A và ông Trần Văn T do hai bên tự thỏa thuận giải quyết, trường hợp có tranh chấp sẽ được giải quyết tại vụ án khác theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[10] Ý kiến của nguyên đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn cho rằng bị đơn phải có nghĩa vụ bồi thường theo quy định tại Điều 601 của Bộ luật Dân sự 2015 (chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại ngay cả khi không có lỗi) là không đúng trong trường hợp này.

[11] Nguyên đơn kháng cáo, nhưng không có chứng cứ gì mới chứng minh Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không đúng, nên không có căn cứ nào để Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

[12] Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là không có căn cứ.

[13] Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

[14] Về án phí dân sự phúc thẩm: Người kháng cáo thuộc trường hợp không phải nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, Điều 148; khoản 1, Điều 308 và Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu Th.

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 40/2018/DS-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Thu Th không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND thị xã Bến C;
- Chi cục THADS thị xã Bến C;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Minh